

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 98/2018/HS-PT

Ngày: 19-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Hiệp

Ông Huỳnh Châu Thạch

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2018/TLPT-HS ngày 29-10-2018 đối với bị cáo Cao Xuân B do kháng cáo của bị cáo Cao Xuân B, kháng cáo của đại diện bị hại, bị đơn dân sự đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2018/HS-ST ngày 11-9-2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Cao Xuân B**, sinh năm 1978 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKNKTT và cư trú: Số 190/16 HTK, tổ 3, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (*đã Đình chỉ sinh hoạt đảng*); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Xuân Nh, sinh năm 1951; con bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1953; vợ Đặng Thị Xuân Y, sinh năm 1987; có 02 người con, con lớn sinh 2009, con nhỏ sinh 2012.

Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

*** Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:**

- Bị hại: Anh Bùi Công Th, sinh năm 1984 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1985; nơi cư trú Thôn 9, xã LN, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Trung tâm quản lý và khai thác công trình công cộng huyện BL. Trụ sở: Số 9 NTT, thị trấn LT, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn B; Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lương Văn T; Chức vụ: Phó Giám đốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng 02-11-2017, bị cáo B nhận lệnh điều khiển xe ô tô (*Xe chở rác*) biển số 49A-004.64 để đi thu gom rác tại xã Lộc Nam và xã Lộc Phú. Do đèn chiếu sáng phía trước của xe bị hư, nên bị cáo B đưa xe ô tô đi sửa tại thành phố Bảo Lộc; đến khoảng 12 giờ cùng ngày sửa xong, bị cáo B ăn cơm và có uống bia sau đó uống cà phê. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo B điều khiển xe ô tô 49A-004.64 đi từ thành phố Bảo Lộc về xã Lộc Nam, huyện Bảo Lâm theo Quốc lộ 55 để thu gom rác. Khi đến Km 217+500 thuộc thôn 2, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, bị cáo B điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái thì phát hiện xe mô tô biển số 49H1-009.27 do Bùi Công Th điều khiển theo hướng ngược chiều. Do khoảng cách quá gần, bị cáo B không xử lý được va chạm với xe mô tô 49H1-009.27. Sau khi va chạm, xe ô tô 49A-004.64 tiếp tục đẩy xe mô tô 49H1-009.27 vào phía lề trái rồi va chạm vào một lan can của hộ dân bên lề trái, xe ô tô 49A- 004.64 bị lật nghiêng sang phải.

Hậu quả anh Th chết trên đường đưa đi cấp cứu; xe mô tô 49H1-009.27 bị hư hỏng nặng, xe ô tô 49A-004.64 bị hư hỏng nhẹ. Sau khi xảy ra tai nạn Cơ quan điều tra đo nồng độ cồn bị cáo Bình là 0,820mg/lít khí thở.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng thành phố Bảo Lộc đi Lộc Nam (*hướng xe bị cáo điều khiển lưu thông*) thể hiện đường trải nhựa bê tông rộng 6,90m, có chiều hướng lên dốc và cong về bên trái, tầm nhìn bị che khuất; được phân cách bằng vạch sơn trắng không liên tục. Vị trí va chạm (*ký hiệu 05*) được xác định dựa trên các dấu vết để lại tại hiện trường có kích thước (10x15) cm, tâm cách lề chuẩn 6,70m, cách bánh sau bên trái xe ô tô 49A-004.64 là 3,50m, cách bánh sau xe mô tô 49H1- 009.27 là 4,30m.

- Vị trí xe mô tô 49H1-009.27 (*ký hiệu 01*), sau tai nạn xe nằm phía trong đường hẻm dân sinh, bên trái đường Quốc lộ 55.

- Vị trí xe ô tô 49A-004.64 (*ký hiệu 02*), sau tai nạn xe nằm trên lề đường phía bên trái Quốc lộ 55 theo hướng lề chuẩn và bị lật nghiêng bên phải, đầu xe hướng về đường hẻm đi vào Thôn 2, xã Lộc Thành, đuôi xe hướng về đường Quốc lộ 55.

- Vết lốp xe ô tô 49A-004.64 in hằn để lại sau tai nạn (*ký hiệu 03*), được hình thành từ tim đường Quốc lộ 55 và kết thúc tại bánh sau bên phải xe ô tô 49A-004.64. Vết in hằn có chiều dài 6,50m, điểm đầu cách lề chuẩn 3,35m.

- Vết lốp xe ô tô 49A- 004.64 in hằn (*ký hiệu 04*), được hình thành từ tìm đường kéo vào lề bên trái theo hướng lề chuẩn và kết thúc tại mép đường. Vết in hằn có chiều dài 6,30m, điểm đầu vết lốp xe cách lề chuẩn 3,30m.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo cùng gia đình bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 278.000.000đ, nay đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Yêu cầu Trung tâm quản lý và khai thác công trình công cộng huyện Bảo Lâm bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 83.400.000đ tương ứng 60 tháng lương cơ sở; Đại diện Trung tâm quản lý và khai thác công trình công cộng huyện Bảo Lâm đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Đối với thiệt hại giá trị chiếc xe máy là 20.000.000đ, đại diện bị hại đề nghị tách ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác. Đối với hư hỏng xe ô tô, Trung tâm quản lý và khai thác công trình công cộng huyện Bảo Lâm không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Bản án số: 42/2018/HS-ST ngày 11-9-2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm đã tuyên bố bị cáo Cao Xuân B phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/QH14. Xử phạt bị cáo Cao Xuân B 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Trung tâm quản lý và khai thác công trình công cộng huyện Bảo Lâm bồi thường cho đại diện bị hại chị Hoàng Thị H khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 83.400.000đ.

Ngoài ra, Bản án còn giải quyết về vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định pháp luật.

Ngày 19-9-2018 bị đơn dân sự Trung tâm quản lý và khai thác công trình công cộng huyện Bảo Lâm kháng cáo không đồng ý bồi thường 83.400.000đ.

Ngày 21-9-2018 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 21-9-2018 đại diện bị hại Hoàng Thị H kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại đối với Bản án sơ thẩm; đồng thời giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận; Đại diện bị đơn dân sự tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo, đồng thời có văn bản đề nghị cho bị cáo Bình được hưởng án treo, chịu trách nhiệm giám sát giáo dục bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; các Điều 356, 348 của Bộ luật tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị đơn dân sự đã rút; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bị hại; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện bị hại vắng mặt không thuộc trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự để tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

- Đối với kháng cáo của bị đơn dân sự đã rút, căn cứ Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự; đình chỉ xét xử phúc thẩm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[2] Về hành vi: Vào khoảng 14 giờ ngày 02-11-2017, bị cáo B điều khiển xe ô tô 49A-004.64 đi từ thành phố Bảo Lộc về xã Lộc Nam, huyện Bảo Lâm theo Quốc lộ 55 để thu gom rác. Khi đến Km 217+500 thuộc thôn 2, xã Lộc Thành, huyện Bảo Lâm, bị cáo Bình điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái thì phát hiện xe mô tô biển số 49H1-009.27 do Bùi Công Th điều khiển theo hướng ngược chiều. Do khoảng cách quá gần, bị cáo B không xử lý được va chạm với xe mô tô 49H1-009.27. Đối chiếu kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng xe bị cáo điều khiển lưu thông thể hiện vị trí va chạm (*ký hiệu 05*) được xác định dựa trên các dấu vết để lại tại hiện trường có kích thước (10x15) cm thuộc phần đường bên trái. Hậu quả làm cho anh Th chết trên đường đưa đi cấp cứu; xe mô tô 49H1-009.27 bị hư hỏng nặng, xe ô tô 49A-004.64 bị hư hỏng nhẹ. Sau khi xảy ra tai nạn Cơ quan điều tra đo nồng độ cồn bị cáo B là 0,820mg/lít khí thở. Đối chiếu lời khai của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm xe liên quan, kết luận giám định. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ, đã tuyên bố bị cáo Cao Xuân B phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bị hại, đối chiếu tài liệu chứng cứ thể hiện. Bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như “*Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại 278.000.000đ; bị cáo thành khẩn khai báo*” quy định điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bên cạnh đó, đại diện bị hại cũng đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cũng đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Mặt khác, ngoài việc bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo thật sự ăn năn hối cải thể hiện bằng hành động bồi thường toàn bộ thiệt hại. Tòa án cấp sơ thẩm chưa đánh giá hết tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân tốt (*Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam*) chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, trong khi đó bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51; một tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; bị hại cũng kháng cáo đề nghị cho bị cáo hưởng án treo. Do vậy cần

chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bị hại; sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội là có căn cứ.

[3] Về vật chứng: Biên bản khám nghiệm xe mô tô (bút lục 58) thể hiện xe mô tô biển số 49H1-009.27 bị hư hỏng, (ghi chi tiết hư hỏng). Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm nhận định “*Do chưa có căn cứ buộc bồi thường nên tiếp tục tạm giữ để giải quyết trong cùng vụ án dân sự*” là không đúng quy định khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bởi lẽ, việc bồi thường xe mô tô biển số 49H1-009.27 bị hư hỏng căn cứ những chi tiết hư hỏng được lập biên bản khám nghiệm mô tả do tai nạn để sửa chữa, trường hợp bị hại đề nghị tách phần bồi thường thiệt hại xe mô tô để giải quyết bằng vụ án dân sự khác cần căn cứ biên bản khám nghiệm mô tả phần hư hỏng để xác định giá trị bồi thường. Do vậy, cần sửa Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, trả lại cho đại diện bị hại chị H xe mô tô biển số 49H1-009.27 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mới giải quyết triệt để vụ án.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, bị đơn dân sự đã rút kháng cáo; nên bị cáo, bị đơn dân sự không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bị hại; sửa Bản án sơ thẩm; Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Xuân B phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Cao Xuân B 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Cao Xuân B cho Trung tâm quản lý và khai thác công trình cộng đồng huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi làm việc thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị đơn dân sự Trung tâm quản lý và khai thác công trình cộng cộng huyện Bảo Lâm.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho chị Hoàng Thị H 01 xe mô tô biển số 49H1-009.27 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Cao Xuân B, bị đơn dân sự không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND huyện Bảo Lâm;
- Cơ quan điều tra Công an Bảo Lâm;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Kim Đồng

CÁC THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Châu Thạch

Huỳnh Văn Hiệp

Nguyễn Kim Đồng

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Lâm Đồng (1)
- Phòng KTNV&THA (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- TA huyện Bảo Lâm (2)
- VKS huyện Bảo Lâm (1)
- Công an huyện Bảo Lâm (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1)
- Chi cục THADS Bảo Lâm (1)
- Bị cáo (*để thi hành*);
- Bị hại (*để thi hành*);
- Bị đơn dân sự (*để thi hành*);;
- Hồ sơ THAHS (1)
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

Nguyễn Kim Đồng